

Số: /KH-UBND

TP. Lào Cai, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án 7-ĐA/TU về Bảo vệ chăm sóc nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới Giai đoạn 2021-2025, năm 2024

Thực hiện Đề án số 07-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai Trong tình hình mới, giai đoạn 2020 - 2025. UBND thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án 07-ĐA/TU trên địa bàn thành phố năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp, nhằm thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ trong Đề án số 07-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy về “Bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số tỉnh Lào Cai trong tình hình mới năm 2024.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và thống nhất trong nhận thức, hành động của các cấp ủy, chính quyền địa phương; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng các mục tiêu nhiệm vụ trong năm 2024 phù hợp, khả thi, theo lộ trình thực hiện của Đề án số 07-ĐA/TU; triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án đảm bảo tính khoa học, đồng bộ và hiệu quả.

- Phân công rõ nhiệm vụ của các ban, ngành đoàn thể trên địa bàn thành phố; các cơ quan, đơn vị trong phối hợp, tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; kịp thời đề xuất giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục phát triển hệ thống Y tế thành phố từng bước hoàn chỉnh, hiện đại, đồng bộ, đẩy mạnh đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ y tế, phát triển dịch vụ kỹ thuật cao trong khám, chữa bệnh. Tăng cường công tác giám sát, phòng, chống dịch bệnh, phấn đấu giảm tỷ lệ mắc, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh tật. Tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ Y tế- Dân số; Triển khai mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sức khỏe và các hoạt động chuyên môn, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu chăm sóc, nâng cao sức khỏe của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt 45 giường bệnh; 14,5 bác sỹ và 3,5 dược sỹ đại học/vạn dân;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể thấp còi còn dưới 9,98%; SDD thể nhẹ cân còn dưới 7,88%;
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt dưới 1,0%;
- Tuổi thọ trung bình: 74 tuổi;
- Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế đạt trên 96,5% dân số;
- Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt trên 98%; Giảm tỷ suất tử vong: trẻ dưới 5 tuổi còn $\leq 18,5\%$; dưới 1 tuổi còn $\leq 12,5\%$;
- Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 85%; tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thực hiện dự phòng, quản lý điều trị một số bệnh không lây nhiễm đạt 94%; 17/17 xã, phường duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế;
- Tỷ số giới tính khi sinh là 112,5 trẻ nam/100 trẻ nữ; tỷ lệ phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh đạt 51%; tỷ lệ trẻ sơ sinh được sàng lọc đạt 69%. Tỷ lệ người cao tuổi được quản lý, khám sức khỏe định kỳ đạt 64%;
- Số ca ngộ độc thực phẩm cấp tính được báo cáo trên 100.000 dân dưới 08 ca;
- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Đầu tư cơ sở vật chất

1.1. Bệnh viện đa khoa

- Năm 2024, dự kiến nâng cấp cải tạo một số hạng mục Bệnh viện để đảm bảo cho công tác chuyên môn của đơn vị:
 - + Khối nhà A: Lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy định, dự kiến kinh phí 1.987.000.000 đồng.
 - + Lắp đặt hệ thống tay vịn cầu thang bộ cho bệnh nhân, dự kiến 54.000.000 đồng.
- Xây dựng Bệnh viện Đa khoa thành phố đảm bảo theo quy định bệnh viện hạng II, thuận lợi cho việc khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận.

1.2. Trung tâm Y tế

- Sửa chữa trụ sở các Trạm Y tế Vạn Hòa, Cam Đường, Tả Phời, Xuân Tăng, Bình Minh . Dự kiến kinh phí là 2,5 tỷ VNĐ.
- Tham mưu, bố trí quỹ đất xây dựng mới Trạm Y tế phường Duyên Hải đảm bảo về cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn phường.

1.3. Các trạm Y tế xã, phường

- Đầu tư kinh phí xây dựng mới trụ sở Trạm Y tế xã Thống Nhất phù hợp với quy hoạch chung của xã mới thành lập theo Nghị quyết số 896/NQ-UBTVQH14. Định kỳ duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng các trạm y tế còn lại đảm bảo duy trì tỷ lệ 100% Trạm Y tế xã được đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống xử lý rác thải và nước thải y tế đạt tiêu chuẩn, trang thiết bị đồng bộ theo quy định Bộ Y tế và đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế
- Về trang thiết bị đảm bảo thường xuyên mua sắm, bổ sung đầy đủ trang thiết bị y tế cho các Trạm Y tế xã theo quy định của Bộ Y tế, song song với việc đào tạo đội ngũ cán bộ đủ năng lực quản lý và sử dụng thành thạo các trang thiết bị, nâng cao chất lượng chăm sóc sức ban đầu cho Nhân dân tuyến cơ sở. (*Danh mục trang*

thiết bị trạm y tế xã theo Thông tư số 20/202/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Y tế về quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế xã)

1.4. Y tế thôn bản

- Mỗi nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản được trang bị túi y tế thôn bản có đầy đủ các dụng cụ cơ bản và các trang phục bảo hộ cần thiết khi thực hiện nhiệm vụ. *(danh mục túi dụng cụ YTTB theo Quyết định số 2737/QĐ-BYT ngày 24/7/2014 của Bộ Y tế)*

- Chế độ phụ cấp của nhân viên YTTB, cô đỡ thôn, bản được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước bằng mức 0,5 mức lương cơ bản/tháng và trợ cấp thêm hàng tháng (nếu có) từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác do cấp có thẩm quyền quy định.

2. Đầu tư trang thiết bị: Triển khai việc tham mưu đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế các đơn vị y tế tuyến huyện theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền hỗ trợ chương trình.

2.1. Bệnh viện đa khoa

- Tiếp tục đầu tư, mua sắm Theo Quyết định số 3108/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 về Ban hành định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng đối với các đơn vị sự nghiệp y tế thuộc tỉnh Lào Cai; Kế hoạch số 632/KH-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về mua sắm tài sản, trang thiết bị cho cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2024-2025.

- Đầu tư bổ sung các trang thiết bị cho Bệnh viện và Phòng khám đa khoa khu vực đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh ngày càng cao của Nhân dân, đồng thời giảm tỷ lệ chuyển tuyến cần triển khai và nâng cao các dịch vụ kỹ thuật theo các văn bản cấp trên:

+ Theo nghị Quyết số 07/NQ-HĐND ngày 19/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về chủ trương đầu tư dự án công, tổng dự kiến kinh phí 4.020.000.000 đồng

+ Đã được UBND tỉnh Lào Cai giao dự toán theo quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 để mua sắm trang thiết bị để phục vụ hoạt động khám, chữa bệnh cho khoa Y học cổ truyền, Phòng khám mắt, Phòng nội soi Tai Mũi Họng, máy sấy dùng cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

2.2. Trung tâm Y tế

- Tiếp tục đầu tư mua sắm bộ trang thiết bị y tế để trang cấp cho Trung tâm Y tế đáp ứng quy mô dân số trên 100.000 người đến 250.000 người theo quy định của Bộ Y tế, đồng thời quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ y tế có đủ năng lực quản lý và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị y tế phục vụ công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh *(danh mục trang thiết bị TTYT theo Quyết định số 2367/QĐ-BYT ngày 4/7/2007 của Bộ Y tế).*

- Bổ sung trang thiết bị Trạm Y tế cho đủ danh mục theo quy định của Bộ Y tế theo Thông tư số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 quy định danh mục TTB tối thiểu của Trạm Y tế tuyến xã.

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị cho các đơn vị y tế dự phòng của Trung tâm Y tế. Đảm bảo phát hiện sớm, kịp thời dịch bệnh; phương tiện giám sát, phương tiện truyền thông và hệ thống xét nghiệm cho tuyến xã, phường.

3. Đào tạo phát triển nhân lực y tế: Thực hiện đào tạo, tuyển dụng nhân lực y tế đáp ứng nhu cầu chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ. Ưu tiên bố trí nhân lực y tế tuyến xã, phường cùng với nâng cao chất lượng cán bộ y tế thành phố. Chú trọng phát triển nhân lực trình độ cao trung bình mỗi năm cử đi đào tạo nâng cao trình độ đại học và trên đại học từ 4- 6 cán bộ.

3.1. Bệnh viện Đa khoa thành phố: Bệnh viện đa khoa thành phố đào tạo, tuyển dụng nhân lực y tế đáp ứng nhu cầu chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị. Ưu tiên đào tạo với chuyên khoa các chuyên ngành còn thiếu phục vụ và nâng cao chất lượng bệnh viện. Đồng thời tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chính trị, năng lực quản lý, an ninh quốc phòng cho các đối tượng quy hoạch trưởng, phó khoa, phòng.

3.2. Trung tâm Y tế

- Phát triển số lượng trong giai đoạn tới: Bổ sung số lượng nguồn nhân lực hiện tại đã đảm bảo theo chức năng vị trí việc làm đã được xây dựng theo vị Đề án trí việc làm của từng đơn vị.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Trong giai đoạn tới đến năm 2025, trọng tâm là phải đào tạo các cử nhân, bác sỹ chuyên khoa về y tế dự phòng (y tế công cộng, y tế dự phòng), đào tạo các bác sỹ chuyên khoa về điều trị, cán bộ chuyên khoa xét nghiệm để phục vụ cho hoạt động của y tế thành phố theo đúng Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp giấy phép hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Chủ trương sẽ lựa chọn và cử cán bộ có sẵn trong biên chế đi đào tạo Bác sỹ.

3.3. Các trạm y tế xã, phường

* Số lượng: Với số lượng nguồn nhân lực hiện tại, mỗi Trạm Y tế xã, phường có trung bình 5 cán bộ/trạm y tế, đã đảm bảo theo Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV.

* Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Trong giai đoạn tới đến năm 2025, chủ yếu quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các Trạm Y tế xã đủ cơ cấu 4 nhóm chức danh nghề nghiệp gồm (y, bác sỹ, dược, điều dưỡng, NHS), đảm bảo 95% có trình độ từ cao đẳng trở lên đồng thời đảm bảo các vị trí việc làm theo Quyết định số 4722/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh, đáp ứng năng lực thực hiện 2 nhiệm vụ là dự phòng và khám chữa bệnh.

4. Nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông; sử dụng và phát huy hiệu quả mạng lưới thông tin truyền thông từ thành phố tới cơ sở để tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các hướng dẫn, khuyến cáo về nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật.

- Tập trung nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và của mỗi người dân; xây dựng và tổ chức thực

hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người Việt Nam. Quan tâm các điều kiện để mỗi người dân được bảo vệ, nâng cao sức khỏe, đặc biệt là ở các thôn của xã (Tả Phời, Hợp Thành, Thống Nhất).

- Triển khai quản lý sức khỏe toàn dân theo nguyên lý y học gia đình tại các Trạm Y tế trên địa bàn thành phố. Thực hiện sàng lọc và quản lý điều trị một số bệnh không lây nhiễm (tăng huyết áp, đái tháo đường) tại các Trạm Y tế xã, phường, trên địa bàn thành phố.

- Bổ sung, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực, tăng cường đào tạo về kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dinh dưỡng, ưu tiên cho thôn vùng cao của các xã trên địa bàn thành phố.

- Bảo đảm việc cung ứng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng; nâng cao chất lượng mạng lưới cung cấp dịch vụ tiêm chủng, tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn cho mọi trẻ em trong diện tiêm chủng. Áp dụng công nghệ thông tin để triển khai và duy trì hiệu quả hệ thống quản lý tiêm chủng quốc gia.

- Khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu, khẩu vị của người Việt. Triển khai chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

- Thực hiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm; thực hiện việc đánh giá nguy cơ, kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm. Tăng cường hướng dẫn các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường công tác y tế học đường; đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý; phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Có phương án hợp lý về quản lý y tế trường học.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khỏe; bảo đảm nguồn nước sạch. Tuyên truyền vận động người dân sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thiên tai, thảm họa; an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng chống tai nạn, thương tích tại cộng đồng.

4. Phát triển y tế dự phòng, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tự giác của người dân; không để người dân có tâm lý chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Theo dõi sát tình hình dịch bệnh, đặc biệt là dịch qua biên giới với Trung Quốc, nhất là sự xuất hiện các dịch bệnh mới nổi, không để dịch bệnh lan rộng, không để tử vong do dịch bệnh. Chủ động sẵn sàng các phương án, nhân lực, vật lực; đảm bảo, đáp ứng các tình huống dịch có thể xảy ra, không để bất ngờ, bị động, ngay cả khi dịch bùng phát trở lại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, tăng cường hệ thống tiêm chủng; triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm, phát triển y học gia đình.

- Tiếp tục củng cố, phát triển và thực hiện đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động mạng lưới y tế; tăng cường nhân lực, bố trí hợp lý, phân đầu tăng số bác sỹ định biên Trạm Y tế; các trạm không có bác sỹ bố trí luân phiên tăng cường. Thường xuyên đào tạo, đào tạo lại nâng cao năng lực, bổ sung nhân viên y tế bản cho 100% các thôn trên địa bàn thành phố.

5. Phát triển Y tế dự phòng, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới Y tế cơ sở.

- Bảo đảm an ninh y tế, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh mới nổi, diễn biến rất phức tạp và khó lường, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng mở rộng; tăng số loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng.

- Phối hợp các lực lượng, Ban chỉ huy Quân sự thành phố, Trạm xá 24, tổ chức thực hiện tốt chương trình kết hợp quân dân y.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm. Phát triển y học gia đình; kết nối y tế cơ sở với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị Y học cổ truyền.

- Tiếp tục củng cố, phát triển và thực hiện đổi mới mạnh mẽ cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã, phường: 100% Trạm Y tế được xây dựng kiên cố, có đủ công trình phụ trợ, đủ trang thiết bị thiết yếu; sắp xếp hệ thống y tế xã, phường theo hướng phù hợp, tinh gọn, hoạt động hiệu quả; tăng cường đủ cơ cấu nhân lực y tế xã, phường bố trí hợp lý, phân đầu tăng số bác sỹ định biên Trạm Y tế; thường xuyên đào tạo, đào tạo lại nâng cao năng lực, duy trì 100% thôn bản có nhân viên y tế thôn bản hoạt động hiệu quả.

- Triển khai hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân.

- Chú trọng công tác dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi đặc biệt là ở khu vực các xã vùng cao của thành phố.

5.1. Trung tâm Y tế: Kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời phát triển Trung tâm Y tế theo mô hình hoạt động đạt tiêu chuẩn đơn vị y tế dự phòng hạng II, tiếp tục quản lý hoạt động của các trạm y tế xã, phường có đủ khả năng đáp ứng các hoạt động chuyên sâu về phòng chống dịch bệnh và công tác y tế dự phòng trên địa bàn của thành phố.

5.2. Y tế xã, phường: Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế đồng bộ, đảm bảo duy trì tỷ lệ 100% Trạm Y tế xã, phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

5.3. Y tế thôn bản: Đảm bảo mỗi thôn, bản có tối thiểu 01 nhân viên y tế thôn bản (YTTB) hoạt động. Nhân viên YTTB phải đảm bảo các tiêu chuẩn về đào tạo theo chương trình do Bộ Y tế quy định, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Thông tư số 07/2013/TT-BYT của Bộ Y tế; bố trí cô đỡ thôn bản tại một số thôn vùng cao xã Tả Phời, Hợp Thành, Thống Nhất có nhiều người dân tộc sinh sống, còn tồn tại phong tục, tập quán ảnh hưởng công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

6. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh

- Tăng cường năng lực hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng tại các tuyến, công tác khám chữa bệnh ban đầu tại tuyến y tế cơ sở. Đảm bảo người dân thuận tiện tiếp cận ngay với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Thực hiện đúng phác đồ quy trình điều trị, các quy định khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Tăng cường đào tạo, duy trì tốt hoạt động luân phiên cán bộ y tế theo Đề án 1816 của Bộ Y tế chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới.

- Nâng cao y đức, phong cách, thái độ phục vụ người bệnh, xây dựng bệnh viện, Trạm Y tế “Sáng- Xanh- Sạch - Đẹp” an toàn văn minh, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện.

- Đẩy nhanh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, bệnh án điện tử, triển khai hiệu quả công tác khám chữa bệnh từ xa qua hệ thống chuyên tải hình ảnh (PACS).

- Tăng cường khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, người nghèo. Đảm bảo dịch vụ khám chữa bệnh đến người dân thuận tiện, chất lượng. Tăng cường kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong khám chữa bệnh, phục hồi chức năng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình, tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

7. Phát triển dịch vụ kỹ thuật y tế

- Thực hiện tốt các dịch vụ y tế theo tuyến kỹ thuật;

+ Bệnh viện Đa khoa thành phố phấn đấu đạt 42 % danh mục kỹ thuật theo phân tuyến.

+ Trạm Y tế xã, phường phấn đấu đạt trên 51% các dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án 1816 của Bộ Y tế, triển khai cáo hiệu quả các chương trình liên kết với các bệnh viện tuyến trung ương, tiếp nhận và thực hiện thành thạo một số kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu từ các bệnh viện tuyến trên hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật từ tuyến tỉnh xuống tuyến thành phố.

- Phát triển dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu của Nhân dân theo Đề án đã được phê duyệt, đẩy nhanh công tác xã hội hóa, liên kết công - tư. Phát triển dịch vụ phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Duy trì tiêm chủng Vắc xin dịch vụ, Quản lý sức khỏe định kỳ cho cán bộ, viên chức và người lao động, khám bệnh nghề nghiệp vệ sinh lao động.

8. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

- củng cố, nâng cao năng lực trong quản lý giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm. Phối hợp tốt giữa các ban ngành trên địa bàn thành phố trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường truyền thông về an toàn thực phẩm, kết hợp giữa truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho học sinh trong các nhà trường.

- Tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng trong điều tra, xử lý, lấy mẫu kiểm nghiệm, thực hiện test nhanh trong phát hiện sớm chẩn đoán, xử lý các nguy cơ

ngộ độc thực phẩm. Quản lý chặt chẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, hạn chế thấp nhất ngộ độc và tử vong do ngộ độc thực phẩm trên địa bàn thành phố.

9. Đẩy mạnh công tác dân số, đảm bảo quy mô, cơ cấu và chất lượng dân số phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội

9.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động thực hiện công tác dân số trong tình hình mới

- Tăng cường truyền thông, vận động thực hiện công tác dân số trong tình hình mới; duy trì hiệu quả tỷ lệ giảm sinh, tiếp tục chuyển trọng tâm từ công tác kế hoạch hoá gia đình sang công tác dân số và phát triển.

- Đổi mới, đa dạng các hình thức, phương pháp truyền thông phù hợp từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, tập trung khai thác phát triển những lợi thế của CNTT và các loại hình truyền thông mới. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan truyền thông về thực hiện chính sách dân số; truyền thông hưởng ứng nhân ngày Người cao tuổi Việt Nam (6/6); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày Dân số Việt Nam (26/12)...

- Giáo dục dân số, giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình thông qua hình thức sinh hoạt ngoại khóa tạo các trường phổ thông trung học trên địa bàn thành phố, Tỷ lệ thanh niên, vị thành niên (từ 15 tuổi trở lên) được tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn đạt 20%

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, cung cấp kiến thức, kỹ năng về dân số, SKSS/KHHGD tại các trường THPT, các trường nội trú, bán trú trên địa bàn thành phố.

9.2. Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD

- Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD đáp ứng nhu cầu sử dụng các biện pháp tránh thai, nhằm duy trì mức sinh thay thế trên địa bàn thành phố.

- Đặt dụng cụ tử cung dự kiến 700 ca, đình sản: 2 ca, cấy thuốc tránh thai: 30 ca, tiêm thuốc tránh thai: 450 ca, trợ cấp tai biến do sử dụng các biện pháp tránh thai thất bại.

- Tiếp tục thực hiện chính sách dân số và phát triển, phấn đấu duy trì tỷ lệ các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng biện pháp tránh thai 74 %; Giảm tỷ suất sinh thô bình quân 0,1‰/năm; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,0‰.

- Đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa công tác dân số và phát triển, thực hiện tiếp thị xã hội, xã hội hóa các phương tiện tránh thai và hàng hóa sức khỏe sinh sản tại địa bàn thành phố và vùng nông thôn phát triển theo đề án của Bộ Y tế; huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác dân số và phát triển

9.3. Đẩy mạnh thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số

- Đẩy mạnh các dịch vụ chăm sóc, nâng cao chất lượng giống nòi: Tư vấn, giáo dục dân số, giới tính, SKSS/KHHGD....

- Tầm soát các dị dạng, dị tật bẩm sinh: Sàng lọc trước sinh, dự kiến năm 2024: 1.021 người; sàng lọc sơ sinh dự kiến năm 2024: 1.381 trẻ.

- Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn khám sức khỏe trước hôn nhân cho thanh niên, vị thành niên trên địa bàn thành phố đặc biệt tại khu vực xã Tả Phời, Hợp Thành, Thống Nhất dự kiến năm 2024 là 4.818 người.

+ Duy trì mô hình tư vấn và khám sức khỏe trước kết hôn. Tổ chức truyền thông tư vấn về khám sức khỏe trước kết hôn tại các trạm y tế xã, phường của thành phố; tuyên truyền tại xã, phường trên hệ thống truyền thanh thành phố, tin tức cập nhật cộng tác trong các chương trình thời sự của Đài PT-TH tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở tại các xã phường chuyển tải thông tin về công tác dân số đến với người dân.

- Tiếp tục triển khai các mô hình về giảm tỷ lệ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh tại các xã, phường đặc biệt quan tâm xã có nhiều dân tộc thiểu số và có dấu hiệu mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Quản lý, tư vấn, khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc phát hiện bệnh sớm cho người cao tuổi tại cộng đồng. Sàng lọc phát hiện, chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật. Tổ chức khám, quản lý hồ sơ chăm sóc sức khỏe tại Trạm Y tế cho người cao tuổi là 13.226 người, quan tâm đến người cao tuổi trên địa bàn thành phố.

9.4. Nâng cao năng lực tổ chức và thực hiện chương trình

- Duy trì tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác dân số các cấp, nhất là tuyến xã, thôn bản về quản lý chương trình, thu thập cập nhật thông tin, thực hiện báo cáo thống kê chuyên ngành, sức khỏe sinh sản cộng đồng.

- Hỗ trợ và khuyến khích đối với cá nhân, cộng đồng thực hiện tốt chính sách dân số; hỗ trợ thù lao cho CTV dân số tại các tổ dân phố và tại thôn bản, không có y tế thôn bản.

9.5. Bổ sung vi chất dinh dưỡng: Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách bổ sung vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, trẻ em dưới 2 tuổi, hỗ trợ cộng tác viên dinh dưỡng; quan tâm các đối tượng thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số vùng ở các xã vùng cao của thành phố.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí

- Ngân sách nhà nước cấp.
- Ngân sách chương trình y tế.
- Nguồn vốn đầu tư Dự án Bộ Y tế.
- Các nguồn viện trợ và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có)

2. Dự kiến nhu cầu kinh phí năm 2024 (Có phụ biểu đính kèm)

*** Tổng nhu cầu kinh phí: 14.676.220.000 đồng.**

2.1 Trung tâm Y tế: Tổng số: 6.499.220.000 đồng; trong đó:

- Sửa chữa, nâng cấp trụ sở 05 Trạm Y tế: 2.500.000.000 đồng.
- Các chương trình mục tiêu 3.999.220.000 đồng.

2.2. Bệnh viện đa khoa thành phố: 8.177.000.000 đồng; trong đó:

- Mua sắm trang thiết bị y tế: 4.020.000.000 đồng
- Kinh phí đào tạo: 2.120.000.000 đồng.
- Kinh phí nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất: 2.037.000.000 đồng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp chỉ đạo điều hành: Bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Y tế và các đơn vị y tế tuyến tỉnh, sự phối hợp của các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, huy động các nguồn lực để thực hiện kế hoạch theo phân kỳ.

2. Giải pháp phát triển nhân lực: Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, quản lý, chính trị để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đào tạo các chuyên khoa còn thiếu, tăng cường thực hiện y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phục vụ sức khỏe nhân dân.

3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị: Tiếp tục đầu tư, hiện đại hóa các trang thiết bị y tế, nâng cấp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khám, chữa bệnh để tiến tới triển khai Bệnh án điện tử theo kế hoạch tại Bệnh viện đa khoa thành phố.

4. Giải pháp truyền thông: Tăng cường công tác truyền thông- giáo dục sức khỏe trong cộng đồng; Cung cấp các thông tin chính xác và kịp thời về tình hình dịch bệnh, công tác dân số và phát triển, công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường nâng cao kiến thức cho mọi người dân tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

5. Giải pháp chuyên môn: Tăng cường khám, chữa bệnh cho nhân dân, đặc biệt là các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, người nghèo, bảo đảm dịch vụ khám, chữa bệnh đến người dân thuận tiện, chất lượng. Bệnh viện đạt từ 30-40% theo phân tuyến. Tiếp tục thực hiện Đề án 1816 của Bộ Y tế tăng cường cử các bác sỹ về hỗ trợ chuyên môn cho các trạm y tế xã, phường ít nhất 1- 2 buổi /tuần.

6. Giải pháp phát triển khoa học, công nghệ: Tăng cường ứng dụng các sáng kiến kinh nghiệm. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm tin học trong quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý các chương trình y tế và quản lý khám chữa bệnh...

7. Xã hội hóa: Đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế nhằm huy động các nguồn lực từ các dự án quốc tế, tổ chức, cá nhân trong đầu tư trang thiết bị, phương tiện cho các hoạt động y tế- dân số. Tiếp tục duy trì và mở rộng các hoạt động hợp tác y tế quốc tế qua biên giới với huyện Hà Khẩu- Trung Quốc. Mở rộng liên doanh, liên kết với các tổ chức trong gia đầu tư, phát triển lĩnh vực y tế.

8. Kiểm tra, giám sát: Định kỳ kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch 6 tháng/lần và đột xuất khi cần thiết. Phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp giải tháo gỡ kịp thời.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND thành phố

- Tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị Y tế thành phố tổ chức triển khai kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế, bảo vệ chăm sóc nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số thành phố trong tình hình mới giai đoạn 2021- 2025 năm 2024.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo theo quy định.

2. Trung tâm Y tế:

- Chủ trì thực hiện kế hoạch tham mưu cho UBND thành phố, Sở Y tế huy động nguồn lực, chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan công tác chuyên môn, các chỉ tiêu của kế hoạch đã đề ra.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, ban, ngành liên quan, chính quyền cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm đảm bảo đúng tiến độ có hiệu quả các mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thành phố tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

3. Bệnh viện Đa khoa thành phố: Phối hợp với Trung tâm Y tế để triển khai thực hiện các mục tiêu xây dựng Đề án 07 về xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị nâng cao trình độ chuyên môn. Xây dựng Bệnh viện đa khoa thành phố trở thành bệnh viện hạng II. Đảm bảo tổ chức thực hiện tốt công tác khám bệnh chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn thành phố, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh..

4. Phòng Tài chính- Kế hoạch: Tham mưu cho UBND thành phố cân đối đảm bảo kinh phí cho triển khai thực hiện Đề án đã được phê duyệt. Xây mới trụ sở Trạm Y tế phường Duyên Hải, xã Thống Nhất.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông: Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục sức khỏe qua các phương tiện thông tin đại chúng. Đưa các thông tin về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cũng như các mục tiêu xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế đến với người dân.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng QLĐT, Ban QLDA đầu tư xây dựng: Phối hợp hướng dẫn xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho sự nghiệp y tế đảm bảo đủ diện tích, ổn định lâu dài. Tham mưu cho UBND thành phố phê duyệt quy hoạch xây dựng Trạm y tế phường Duyên Hải, Thống Nhất theo quy định của Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ động lồng ghép hoạt động chương trình y tế quốc gia với giảm nghèo bền vững và thực hiện các chính sách xã hội liên quan. Phối hợp với ngành Y tế trong kiểm tra, giám sát phát triển y tế các doanh nghiệp, công tác vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh lao động và cấp phát thẻ BHYT cho người nghèo, người cận nghèo, các đối tượng chính sách theo quy định.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với ngành Y tế nâng cao chất lượng y tế trường học. Chỉ đạo việc phát triển và chất lượng hoạt động của y tế học đường.

- Chỉ đạo các nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch bệnh, công tác giáo dục giới tính, nâng cao nhận thức và sức khỏe vị thành niên, nâng cao chất lượng dân số .

10. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo CSSKND thành phố: Phối hợp với Trung tâm Y tế chỉ đạo thực hiện các nội dung của Đề án.

11. UBND các xã, phường

- Tích cực phối hợp với Trung tâm Y tế tham gia thực hiện các nội dung Đề án, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại xã, phường.

- Phát động phong trào xây dựng làng văn hóa sức khỏe trên địa bàn.

VII. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị UBND tỉnh Lào Cai

- Có chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác lâu dài tại địa phương, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, kinh phí mua sắm các trang thiết bị cho Bệnh viện đa khoa thành phố đáp ứng phát triển các dịch vụ kỹ thuật cao để phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh, cấp cứu và công tác phòng chống dịch bệnh.

- Xem xét việc giải thể Phòng khám đa khoa khu vực Pom Hán, thành lập Phòng khám đa khoa khu vực Hợp Thành.

2. Sở Y tế Lào Cai: Cung cấp bổ sung trang thiết bị y tế cho các Trạm Y tế, đơn vị y tế dự phòng đảm bảo phát hiện sớm kịp thời dịch bệnh, phương tiện giám sát, phương tiện truyền thông và hệ thống xét nghiệm cho tuyến xã, phường.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021- 2025 năm 2024 của UBND thành phố Lào Cai ./.

Nơi nhận:

- TT TU, UBND TP;
- Sở Y tế tỉnh LC;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Thành viên BCĐ CSSKND TP;
- VP HĐND&UBND TP;
- Trung tâm Y tế TP;
- Bệnh viện đa khoa TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Vũ Quốc